

Thời gian : 17h45 - 22/06/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206202859	Nguyễn Thị Thanh Bình	06/11/2003	Quảng Ngãi	31CSC2						
2	28204135158	Trương Doanh Doanh	18/06/2004	Quảng Nam	31CSC2						
3	28204950053	Nguyễn Thị Huệ	25/05/2004	Đắk Lắk	31CSC2						
4	28217450917	Nguyễn Minh Hùng	30/04/2004	Bình Định	31CSC2						
5	27207121356	Nguyễn Cao Hoàng Kim	28/06/2003	Quảng Nam	31CSC2						
6	28208101779	Nguyễn Trúc Ly	29/02/2004	Quảng Nam	31CSC2						
7	27207144021	Trần Thị Thu Lý	02/09/2003	Quảng Nam	31CSC2						
8	27202752848	Nguyễn Thị Xuân Mai	08/08/2003	Đà Nẵng	31CSC2						
9	28203680319	Phạm Xuân Mai	27/01/2004	Quảng Trị	31CSC2						
10	27217142356	Lê Văn Nam	15/08/2002	Quảng Trị	31CSC2						
11	28204603690	Nguyễn Bảo Ngân	31/05/2004	Đắk Lắk	31CSC2						
12	28206202529	Phạm Võ Kiều Ngân	08/01/2004	Bình Định	31CSC2						
13	27211322905	Nguyễn Thanh Sơn	08/11/2003	Quảng Nam	29CHT3						Thi ghép
14	27211336689	Trương Thiên Long	26/03/2003	Quảng Nam	30SBN5						Lần 1
15	27212239060	Nguyễn Ngọc Tuấn	26/12/2003	Gia Lai	30TBN6						Lần 1
16	28202737484	Nguyễn Kiều Trang	16/03/2004	Kon Tum	30THT15						Thi ghép
17	27203733101	Võ Thị Thùy Diễm	22/08/2003	Vĩnh Long	30TSC14						Thi ghép
18	27203802842	Trần Nhã Linh	12/06/2003	Quảng Nam	30TSC14						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 06/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 22/06/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206251225	Nguyễn Thị Hồng Ngân	02/10/2002	Thừa Thiên Huế	31CSC2						
2	27203124894	Bùi Thị Ánh Ngọc	07/09/2003	Quảng Nam	31CSC2						
3	28204605614	Đàm Ngọc Hoài Nhi	27/11/2004	Đà Nẵng	31CSC2						
4	27218240243	Huỳnh Kim Phú	17/03/2003	Quảng Nam	31CSC2						
5	28206601834	Nguyễn Thị Phương	30/10/2004	Gia Lai	31CSC2						
6	28206204792	Trần Thị Thủy	02/03/2004	Quảng Bình	31CSC2						
7	28204901661	Lê Thị Mỹ Tiên	09/10/2004	Bình Định	31CSC2						
8	28216638791	Lê Văn Trúc	09/04/2004	Quảng Nam	31CSC2						
9	28204400081	Lê Thanh Tuyền	08/08/2004	Quảng Ngãi	31CSC2						
10	28204904965	Trần Huỳnh Hà Vy	18/10/2004	Quảng Ngãi	31CSC2						
11	28204905971	Nguyễn Thị Như Ý	24/04/2004	Quảng Ngãi	31CSC2						
12	28208038493	Nguyễn Thanh Thủy	26/06/2004	Quảng Nam	31CYC2						
13	28208132703	Lê Thị Diễm Quỳnh	08/12/2004	Đà Nẵng	31SBN2						
14	28206205278	Trần Thị Kim Chi	05/12/2004	Quảng Ngãi	31SSC2						
15	28206205264	Lê Nữ Thanh Trang	07/08/2004	Quảng Ngãi	31SSC2						
16	28206203247	Nguyễn Tường Vy	11/08/2004	Đắk Lắk	31SSC2						
17	29213253070	Hoàng Thành Đạt	30/10/2005	Quảng Bình	31TSC4						
18	29206561001	Nguyễn Thị Thúy Diễm	02/09/2005	Quảng Ngãi	31TSC4						
19	28204303503	Đặng Trần Mỹ Duyên	30/08/2004	Đắk Lắk	31TSC4						
20	28208105171	Đỗ Thị Giang	07/02/2004	Quảng Trị	31TSC4						
21	28215103848	Phan Nguyễn Phúc Hậu	03/09/2004	Quảng Trị	31TSC4						
22	28211154819	Phạm Quốc Hưng	21/10/2004	Quảng Bình	31TSC4						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 06/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 22/06/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206740575	Đỗ Thị Khánh	Huyền	05/01/2004	Quảng Bình	31TSC4					
2	30214345839	Lê Minh	Khoa	20/07/2004	Quảng Nam	31TSC4					
3	28204601405	Phạm Nguyễn Thiên Kim		10/11/2004	Đà Nẵng	31TSC4					
4	28208101546	Cao Thị Vân	Ly	16/05/2004	Đắk Nông	31TSC4					
5	27215352059	Trịnh Hoàng	Minh	30/08/2003	Thanh Hóa	31TSC4					
6	26203534969	Lê Thu	Ngân	14/08/2002	Quảng Nam	31TSC4					
7	28206721082	Trần Cao Bảo	Ngọc	29/09/2004	Ninh Thuận	31TSC4					
8	27202142103	Phạm Thảo	Nguyên	03/12/2003	Đà Nẵng	31TSC4					
9	28208152798	Hồ Thị	Phương	20/05/2004	Hà Tĩnh	31TSC4					
10	27215303027	Đặng Minh	Quan	04/01/2003	Trà Vinh	31TSC4					
11	27212100481	Đinh Trần Gia	Quân	09/03/2003	Quảng Nam	31TSC4					
12	28211149308	Nguyễn Đăng	Quang	24/11/2004	Quảng Bình	31TSC4					
13	28204631556	Trương Thị Hoài	Thương	06/11/2004	Đắk Lắk	31TSC4					
14	28204602819	Bùi Nữ Mỹ	Tiên	16/02/2004	Quảng Ngãi	31TSC4					
15	28204601763	Lê Hoài	Trâm	12/01/2004	Kon Tum	31TSC4					
16	28204304723	Lê Thị Huyền	Trang	25/11/2004	Đà Nẵng	31TSC4					
17	28214305386	Nguyễn Như Hải	Triều	17/03/2004	Đà Nẵng	31TSC4					
18	28204321170	Hồ Thị Tú	Trinh	18/04/2004	Quảng Nam	31TSC4					
19	27211345930	Nguyễn Quốc	Tuấn	27/04/2003	Nghệ An	31TSC4					
20	28216654848	Huỳnh Ngọc	Vỹ	01/09/2004	Quảng Ngãi	31TSC4					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG